

Thời gian : 13h00 - 24/02/2010

HỌC KỲ : 1

LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.
2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.
3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
				20		10	20	20							30
1	131138968	Nguyễn Thị Phan Thuý	K15KCD1	5		9	7	8					10	7.9	Bày phẩy Chín
2	131328272	Trần Thế Giang	K15KCD1	0		0	0	0					0.0	0.0	Không
3	141134035	Lê Văn Tâm	K15KCD1	0		0	0	0					0.0	0.0	Không
4	141444367	Dương Hoàng Thiện	K15KCD1	0		0	0	0					0.0	0.0	Không
5	151135112	Lưu Đức Vinh	K15KCD1	10		9	9	9					9.0	9.2	Chín phẩy Hai
6	151212093	Nguyễn Thị Hương	K15KCD1	10		9	7	8					8.0	8.3	Tám phẩy Ba
7	151322126	Phan Duy Đạt	K15KCD1	10		10	9	10					9.0	9.5	Chín phẩy Năm
8	151322128	Phạm Trương Công Tuấn	K15KCD1	10		10	9	10					8.0	9.2	Chín phẩy Hai
9	151322186	Ngô Thị Tới	K15KCD1	10		9	9	10					9.0	9.4	Chín phẩy Bốn
10	151322194	Lê Thị Thuý Bích	K15KCD1	10		9	8	7					8.0	8.3	Tám phẩy Ba
11	151322235	Hoàng Thị Thúy Linh	K15KCD1	10		7	10	10					9.0	9.4	Chín phẩy Bốn
12	151324628	Vương Phạm Chí Thành	K15KCD1	10		8	9	10					8.0	9.0	Chín
13	151324641	Nguyễn Diệu Anh	K15KCD1	10		8	7	6					7.0	7.5	Bày phẩy Năm
14	151324655	Nguyễn Lan Hương	K15KCD1	8		8	10	9					9.0	8.9	Tám phẩy Chín
15	151324656	Nguyễn Thị Trà My	K15KCD1	10		8	7	6					8.0	7.8	Bày phẩy Tám
16	151324671	Dương Thị Hồng Nhung	K15KCD1	10		9	7	9					8.0	8.5	Tám phẩy Năm
17	151324680	Võ Phạm Ngọc Diệp	K15KCD1	10		10	8	10					9.0	9.3	Chín phẩy Ba
18	151324688	Trần Ngọc Hoàng Vy	K15KCD1	10		10	10	10					10.0	10.0	Mười
19	151324698	Trần Thị Hương Giang	K15KCD1	10		9	8	7					9.0	8.6	Tám phẩy Sáu
20	151324719	Lê Thị Khánh Hoà	K15KCD1	10		10	9	10					10	9.8	Chín phẩy Tám
21	151324726	Lê Thị Lan Phương	K15KCD1	10		9	8	7					9.0	8.6	Tám phẩy Sáu
22	151324768	Trần Thị Hoàng Lan	K15KCD1	10		8	7	6					8.0	7.8	Bày phẩy Tám
23	151324789	Nguyễn Thị Hồng	K15KCD1	10		10	9	10					8.0	9.2	Chín phẩy Hai
24	151324804	Vũ Trương Hải Nam	K15KCD1	10		9	10	10					9.0	9.6	Chín phẩy Sáu
25	151324818	Lê Thị Ngọc	K15KCD1	10		10	9	10					8.0	9.2	Chín phẩy Hai
26	151324828	Doãn Thị Lệ Huyền	K15KCD1	10		9	7	6					9.0	8.2	Tám phẩy Hai
27	151324833	Lê Thị Minh Tâm	K15KCD1	10		10	10	10					10.0	10.0	Mười
28	151324860	Trần Thị Đỗ Quyên	K15KCD1	10		10	10	10					9.0	9.7	Chín phẩy Bảy
29	151324868	Võ Thi Vân	K15KCD1	9		9	8	7					7.0	7.8	Bày phẩy Tám

Thời gian : 13h00 - 24/02/2010

HỌC KỲ : 1

LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.
2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.
3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
				20		10	20	20				30			
30	151324878	Trần Thùy Dương	K15KCD1	9		9	10	9				10	9.5	Chín phẩy Năm	
31	151324885	Hà Nữ Thu Trang	K15KCD1	10		9	8	9				9.0	9.0	Chín	
32	151324948	Lê Thị Thùy	K15KCD1	9		8	7	6				8.0	7.6	Bảy phẩy Sáu	
33	151324995	Phan Thị Ánh Nguyệt	K15KCD1	10		9	10	10				8.0	9.3	Chín phẩy Ba	
34	151325006	Nguyễn Thị Thuý Kiều	K15KCD1	10		7	9	8				9.0	8.8	Tám phẩy Tám	
35	151325036	Nguyễn Thị Thảo Ly	K15KCD1	10		10	9	8				9.0	9.1	Chín phẩy Một	
36	151325046	Nguyễn Thị Kim Chi	K15KCD1	10		10	9	10				7.0	8.9	Tám phẩy Chín	
37	151325065	Phạm Thanh Thảo	K15KCD1	9		9	9	8				9.0	8.8	Tám phẩy Tám	
38	151325643	Hứa Văn Trung	K15KCD1	10		10	9	10				10	9.8	Chín phẩy Tám	
39	151325658	Nguyễn Thị Kim Thoa	K15KCD1	10		8	9	8				7.0	8.3	Tám phẩy Ba	
40	151325668	Nguyễn Đăng Mẫn	K15KCD1	7		7	0	0				8.0	4.5	Bốn phẩy Năm	
41	151325673	Nguyễn Thị Hoài Thương	K15KCD1	10		9	9	10				10	9.7	Chín phẩy Bảy	
42	151325675	Phạm Thị Thanh Tuyền	K15KCD1	10		9	7	6				9.0	8.2	Tám phẩy Hai	
43	151325799	Nguyễn Thế Lực	K15KCD1	6		6	0	0				7.0	3.9	Ba phẩy Chín	
44	151325872	Nguyễn Thảo Nhi	K15KCD1	9		9	8	9				5.0	7.6	Bảy phẩy Sáu	
45	151325873	Trương Thị Xuân Phú	K15KCD1	8		9	8	7				9.0	8.2	Tám phẩy Hai	
46	151326017	Cao Duy Sơn	K15KCD1	9		10	8	9				8.0	8.6	Tám phẩy Sáu	
47	151326019	Lê Thị Như Huỳnh	K15KCD1	10		10	8	7				8.0	8.4	Tám phẩy Bốn	
48	151326092	Trần Thị Thu Hằng	K15KCD1	9		9	8	7				8.0	8.1	Tám phẩy Một	
49	151326094	Phan Quỳnh Trang	K15KCD1	10		9	7	6				9.0	8.2	Tám phẩy Hai	
50	151326136	Hồ Thị Khánh Vân	K15KCD1	9		8	9	8				8.0	8.4	Tám phẩy Bốn	
51	151326180	Nguyễn Thị Thắm	K15KCD1	10		10	8	10				10	9.6	Chín phẩy Sáu	
52	151326185	Doãn Hoàng Thiên Ngân	K15KCD1	10		9	10	10				10	9.9	Chín phẩy Chín	
53	151326212	Hà Thị Thuỷ Trang	K15KCD1	10		9	8	9				9.0	9.0	Chín	
54	151326213	Nguyễn Thị Thu Hiền	K15KCD1	9		8	8	7				7.0	7.7	Bảy phẩy Bảy	
55	151326388	Cao Thị Thúy Ái	K15KCD1	10		10	9	8				8.0	8.8	Tám phẩy Tám	
56	151326395	Huỳnh Thị Vy Hạ	K15KCD1	9		8	0	0				8.0	5.0	Năm	
57	151326403	Phạm Thị Huyền	K15KCD1	10		9	7	6				9.0	8.2	Tám phẩy Hai	
58	151326447	Võ Hồ Hoài Giang	K15KCD1	10		9	9	10				10	9.7	Chín phẩy Bảy	
59	151445490	Nguyễn Thái Linh	K15KCD1	9		10	10	10				9.0	9.5	Chín phẩy Năm	

Thời gian : 13h00 - 24/02/2010

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.
2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.
3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
				20		10	20	20							30
60	141134058	Trần Xuân Thọ	K15KCD2	0		0	0	0					0.0	0.0	Không
61	141134120	Võ Ngọc Hoàn	Vũ	K15KCD2	10		7	7	7				7.5	7.8	Bảy phẩy Tám
62	141323547	Nguyễn Thị	Nhị	K15KCD2	0		0	0	0				0.0	0.0	Không
63	151322124	Võ Vũ Thuỳ	Dương	K15KCD2	9		7	8	8				7.0	7.8	Bảy phẩy Tám
64	151322130	Trần Thị Tường	Vy	K15KCD2	8		7	7	7				9.0	7.8	Bảy phẩy Tám
65	151322136	Lê Thị Thanh	Tâm	K15KCD2	10		9	9	9				9.0	9.2	Chín phẩy Hai
66	151322141	Trần Thị Thanh	Nhi	K15KCD2	10		7	6	6				7.0	7.2	Bảy phẩy Hai
67	151322160	Đinh Thị Thảo	Dung	K15KCD2	10		8	9	9				7.0	8.5	Tám phẩy Năm
68	151322162	Hồ Thị Hoài	Nam	K15KCD2	10		5	7	7				7.0	7.4	Bảy phẩy Bốn
69	151324629	Lê Hoàng	Anh	K15KCD2	10		7	7	7				7.0	7.6	Bảy phẩy Sáu
70	151324630	Đặng Thị Kiều	Diễm	K15KCD2	10		8	7	8				7.0	7.9	Bảy phẩy Chín
71	151324650	Huỳnh Đình	Thăng	K15KCD2	8		6	6	6				0.0	4.6	Bốn phẩy Sáu
72	151324653	Trần Thị Minh	Hằng	K15KCD2	10		7	7	7				7.0	7.6	Bảy phẩy Sáu
73	151324661	Mai Thị Diễm	Phúc	K15KCD2	10		7	8	8				6.0	7.7	Bảy phẩy Bảy
74	151324684	Nguyễn Mạnh	Tùng	K15KCD2	10		7	6	7				9.0	8.0	Tám
75	151324695	Nguyễn Thị Quỳnh	An	K15KCD2	8		6	7	7				6.0	6.8	Sáu phẩy Tám
76	151324700	Đàm Thủy	Tiên	K15KCD2	10		7	8	8				7.0	8.0	Tám
77	151324703	Nguyễn Thị Bích	Hồng	K15KCD2	10		8	9	9				7.0	8.5	Tám phẩy Năm
78	151324706	Trần Võ Phương	Thảo	K15KCD2	10		7	6	6				6.0	6.9	Sáu phẩy Chín
79	151324712	Nguyễn Thị Kiều	My	K15KCD2	10		7	7	7				6.0	7.3	Bảy phẩy Ba
80	151324740	Lê Thị Thu	Hà	K15KCD2	0		0	0	0				0.0	0.0	Không
81	151324746	Nguyễn Thị Bảo	Ngọc	K15KCD2	9		7	7	7				6.0	7.1	Bảy phẩy Một
82	151324747	Nguyễn Thị Thương	Chung	K15KCD2	10		7	9	9				7.0	8.4	Tám phẩy Bốn
83	151324791	Trần Diêu	Hương	K15KCD2	10		8	8	8				6.0	7.8	Bảy phẩy Tám
84	151324794	Nguyễn Thị	Huyền	K15KCD2	10		8	7	7				6.0	7.4	Bảy phẩy Bốn
85	151324805	Trần Nhật	Vũ	K15KCD2	10		9	8	8				7.0	8.2	Tám phẩy Hai
86	151324808	Lê Thị Yến	Nhân	K15KCD2	10		7	7	7				8.0	7.9	Bảy phẩy Chín
87	151324829	Lê Thị Bảo	Tâm	K15KCD2	10		8	9	9				7.0	8.5	Tám phẩy Năm
88	151324830	Tô Thị	Xô	K15KCD2	8		7	7	0				0.0	3.7	Ba phẩy Bảy
89	151324832	Tô Thị Thu	Trang	K15KCD2	10		8	8	8				6.0	7.8	Bảy phẩy Tám

Thời gian : 13h00 - 24/02/2010

HỌC KỲ : 1

LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
				20		10	20	20							30
90	151324835	Nghiêm Thị Lành	K15KCD2	10		8	8	8					6.0	7.8	Bảy phẩy Tám
91	151324848	Nguyễn Khắc Hùng	K15KCD2	10		8	7	7					7.0	7.7	Bảy phẩy Bảy
92	151324856	Nguyễn Thị Loan	K15KCD2	10		8	9	9					7.0	8.5	Tám phẩy Năm
93	151324866	Ngô Thị Minh Phương	K15KCD2	10		8	7	7					7.0	7.7	Bảy phẩy Bảy
94	151324888	Lê Thị Khánh Vân	K15KCD2	10		7	8	8					6.0	7.7	Bảy phẩy Bảy
95	151324892	Lê Thị Nhung	K15KCD2	10		8	8	8					6.0	7.8	Bảy phẩy Tám
96	151324897	Phạm Thị Thương	K15KCD2	10		8	7	8					6.0	7.6	Bảy phẩy Sáu
97	151324917	Đỗ Thị Thu	K15KCD2	9		7	8	8					6.0	7.5	Bảy phẩy Năm
98	151324920	Nguyễn Thị Lan Anh	K15KCD2	10		7	6	7					6.0	7.1	Bảy phẩy Một
99	151324959	Nguyễn Thị Ngân	K15KCD2	9		8	9	9					9.0	8.9	Tám phẩy Chín
100	151324962	Lâm Thị Thùy Trang	K15KCD2	10		8	7	7					6.0	7.4	Bảy phẩy Bốn
101	151324973	Đặng Thị Phương Thảo	K15KCD2	9		8	7	7					9.0	8.1	Tám phẩy Một
102	151324979	Huỳnh Thị Thanh Hòa	K15KCD2	10		9	9	9					8.0	8.9	Tám phẩy Chín
103	151325003	Nguyễn Việt Kỳ	K15KCD2	5		8	8	0					0.0	3.4	Ba phẩy Bốn
104	151325017	Võ Thị Bích	K15KCD2	9		7	7	7					6.0	7.1	Bảy phẩy Một
105	151325049	Đào Đình Lượng	K15KCD2	10		8	9	9					9.0	9.1	Chín phẩy Một
106	151325654	Nguyễn Thị Mai Phương	K15KCD2	10		7	8	8					6.0	7.7	Bảy phẩy Bảy
107	151325678	Phạm Ngọc Tuyển	K15KCD2	10		9	10	10					9.0	9.6	Chín phẩy Sáu
108	151325869	Nguyễn Thị Tuyết May	K15KCD2	10		7	6	7					8.0	7.7	Bảy phẩy Bảy
109	151326022	Phan Thị Anh Thư	K15KCD2	10		8	9	9					8.0	8.8	Tám phẩy Tám
110	151326143	Phạm Thị Nhật Hạ	K15KCD2	10		7	6	7					8.0	7.7	Bảy phẩy Bảy
111	151326182	Đỗ Ngọc Trường Vi	K15KCD2	8		5	6	6					7.0	6.6	Sáu phẩy Sáu
112	151326270	Võ Thị Nết	K15KCD2	10		7	7	7					7.0	7.6	Bảy phẩy Sáu
113	151326344	Ngô Nguyễn Như Quỳnh	K15KCD2	8		7	7	7					6.0	6.9	Sáu phẩy Chín
114	151326393	Huỳnh Thị Kim Liên	K15KCD2	10		8	8	8					6.0	7.8	Bảy phẩy Tám
115	151326396	Lê Thị Điệp	K15KCD2	10		7	7	7					6.0	7.3	Bảy phẩy Ba
116	151326402	Trần Thị Thu Hiền	K15KCD2	10		8	8	8					6.0	7.8	Bảy phẩy Tám
117	151442364	Trần Hồ Cẩm Nhung	K15KCD2	9		9	8	8					7.0	8.0	Tám
118	151445412	Trương Đức Sơn	K15KCD2	10		7	6	7					9.0	8.0	Tám
119	151445461	Nguyễn Thị Thanh Trà	K15KCD2	10		7	7	7					6.0	7.3	Bảy phẩy Ba

Thời gian : 13h00 - 24/02/2010

HỌC KỲ : 1

LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.
2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.
3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
				20		10	20	20				30			
120	151446221	Nguyễn Thị Khánh Linh	K15KCD2	10		8	7	7				7.0	7.7	Bảy phẩy Bảy	
121	141134017	Mai Đình Quang	K15KCD3	9		5	5.5	5.5				6.5	6.5	Sáu phẩy Năm	
122	151136043	Nguyễn Thị Bảo Lê	K15KCD3	10		6.5	6.5	6.5				7.5	7.5	Bảy phẩy Năm	
123	151322114	Nguyễn Thị Xuân Ngân	K15KCD3	10		6.5	7	7				7.5	7.7	Bảy phẩy Bảy	
124	151324634	Nguyễn Thị Nguyên Diễm	K15KCD3	9		7	7.5	7.5				6.0	7.3	Bảy phẩy Ba	
125	151324637	Hà Thị Bích Nga	K15KCD3	10		6.5	6	7				7.0	7.4	Bảy phẩy Bốn	
126	151324666	Lê Trần Bích Hạnh	K15KCD3	9		6	7	7				8.0	7.6	Bảy phẩy Sáu	
127	151324672	Nguyễn Thanh Tùng	K15KCD3	10		5.5	7	7				7.0	7.5	Bảy phẩy Năm	
128	151324681	Mai Thị Thanh Thanh	K15KCD3	10		8	7.5	7.5				7.5	8.1	Tám phẩy Một	
129	151324689	Đồng Thị Hồng Thu	K15KCD3	10		8	8	8				8.0	8.4	Tám phẩy Bốn	
130	151324701	Trương Thị Quỳnh Nhi	K15KCD3	9		7	8	8				7.5	8.0	Tám	
131	151324709	Đào Thanh Bình	K15KCD3	10		6	6	6				7.0	7.1	Bảy phẩy Một	
132	151324720	Trần Thị Thu Thảo	K15KCD3	9		6	6.5	6.5				7.0	7.1	Bảy phẩy Một	
133	151324759	Lê Trần Hạ Vi	K15KCD3	10		8	9	9				7.5	8.7	Tám phẩy Bảy	
134	151324765	Ngô Vũ Thủy Tiên	K15KCD3	10		6	6.5	6.5				7.5	7.5	Bảy phẩy Năm	
135	151324772	Lê Dung	K15KCD3	10		7	8.5	8.5				8.0	8.5	Tám phẩy Năm	
136	151324785	Nguyễn Ngọc Khánh Quỳnh	K15KCD3	10		6.5	6.5	6.5				6.0	7.1	Bảy phẩy Một	
137	151324792	Nguyễn Hữu Phúc	K15KCD3	10		6	8.5	8.5				6.5	8.0	Tám	
138	151324799	Nguyễn Thị Hồng Vương	K15KCD3	10		8	7.5	7.5				8.0	8.2	Tám phẩy Hai	
139	151324809	Phạm Đức Trung	K15KCD3	10		7	7	7				7.0	7.6	Bảy phẩy Sáu	
140	151324824	Nguyễn Thị Diễm My	K15KCD3	10		7	6.5	6.5				7.5	7.6	Bảy phẩy Sáu	
141	151324826	Hồ Thị Thảo	K15KCD3	10		7	6.5	6.5				7.5	7.6	Bảy phẩy Sáu	
142	151324834	Lê Thùy Linh	K15KCD3	10		8	8	8				8.0	8.4	Tám phẩy Bốn	
143	151324843	Nguyễn Thị Thu Hà	K15KCD3	10		5	8	8				7.5	8.0	Tám	
144	151324845	Lê Thị Huyền Trang	K15KCD3	9		7	7.5	7.5				7.5	7.8	Bảy phẩy Tám	
145	151324846	Nguyễn Thị Nhân	K15KCD3	9		7.5	8.5	8.5				7.5	8.2	Tám phẩy Hai	
146	151324857	Lê Thị Thùy Nhung	K15KCD3	9		7	7.5	7.5				7.5	7.8	Bảy phẩy Tám	
147	151324859	Nguyễn Thị Thu Tuyết	K15KCD3	9		5.5	8	8				7.5	7.8	Bảy phẩy Tám	
148	151324872	Đỗ Thị Kim Cúc	K15KCD3	9		6	7	7				7.5	7.5	Bảy phẩy Năm	
149	151324879	Nguyễn Thị Bích Hồng	K15KCD3	10		7	7	7				6.0	7.3	Bảy phẩy Ba	

Thời gian : 13h00 - 24/02/2010

HỌC KỲ : 1

LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.
2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.
3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
				20		10	20	20				30			
150	151324904	Phạm Thi Phương	K15KCD3	10		6.5	6.5	6.5				6.0	7.1	Bảy phẩy Một	
151	151324913	Nguyễn Thị Bích Ngọc	K15KCD3	10		7.5	7	7				7.5	7.8	Bảy phẩy Tám	
152	151324914	Nguyễn Thị Hoài	K15KCD3	10		7	7	7				7.5	7.8	Bảy phẩy Tám	
153	151324923	Lê Thị Hoài Vân	K15KCD3	10		8	7.5	7.5				7.5	8.1	Tám phẩy Một	
154	151324924	Lê Duy Khánh	K15KCD3	10		7	7	7				7.0	7.6	Bảy phẩy Sáu	
155	151324927	Võ Thái Sơn	K15KCD3	9		6	7	7				7.0	7.3	Bảy phẩy Ba	
156	151324947	Trần Thị Thiên Trang	K15KCD3	10		7.5	7	7				6.0	7.4	Bảy phẩy Bốn	
157	151324950	Phạm Thị Trúc Linh	K15KCD3	10		8	7	7				6.0	7.4	Bảy phẩy Bốn	
158	151324957	Đỗ Thị Lại	K15KCD3	9		6.5	6.5	6.5				7.5	7.3	Bảy phẩy Ba	
159	151324968	Võ Trần Anh Tâm	K15KCD3	10		8	8	8				8.0	8.4	Tám phẩy Bốn	
160	151325020	Nguyễn Thị Kiều Loan	K15KCD3	10		6.5	6.5	6.5				7.5	7.5	Bảy phẩy Năm	
161	151325033	Trần Thị Ngọc Hương	K15KCD3	10		7.5	7.5	7.5				8.0	8.2	Tám phẩy Hai	
162	151325044	Nguyễn Thị Thanh Trà	K15KCD3	10		6	6.5	6.5				7.5	7.5	Bảy phẩy Năm	
163	151325047	Phạm Việt Anh	K15KCD3	10		6	6	6				7.5	7.3	Bảy phẩy Ba	
164	151325052	Phan Thị Yến Diệu	K15KCD3	9		5	6	6				7.0	6.8	Sáu phẩy Tám	
165	151325059	Phan Thị Hoài An	K15KCD3	10		7.5	8.5	8.5				7.5	8.4	Tám phẩy Bốn	
166	151325060	Nguyễn Thị Ngọc Hân	K15KCD3	10		6.5	6.5	6.5				7.5	7.5	Bảy phẩy Năm	
167	151325061	Ngô Thị Thanh Tâm	K15KCD3	10		6	6.5	6.5				7.5	7.5	Bảy phẩy Năm	
168	151325062	Đặng Thị Minh Huyền	K15KCD3	10		7	7	7				7.5	7.8	Bảy phẩy Tám	
169	151325648	Hoàng Thị Yến Xuân	K15KCD3	10		7	7	7				7.5	7.8	Bảy phẩy Tám	
170	151326269	Đoàn Thị Yến Ly	K15KCD3	9		6	8.5	8.5				7.5	8.1	Tám phẩy Một	
171	151326303	Võ Thị Anh Thư	K15KCD3	9		6	8	8				7.5	7.9	Bảy phẩy Chín	
172	151326342	Ngô Thị Nhựt	K15KCD3	10		5	6	6				8.0	7.3	Bảy phẩy Ba	
173	151326438	Trương Thị Ngọc Oanh	K15KCD3	9		6	7	7				7.5	7.5	Bảy phẩy Năm	
174	151442398	Phan Thị Đoan Thương	K15KCD3	9		6.5	6	6				7.5	7.1	Bảy phẩy Một	
175	151445460	Nguyễn Thị Hữu Hiếu	K15KCD3	10		7.5	7.5	7.5				7.5	8.0	Tám	
176	151135068	Lê Thị Kim Dung	K15KCD4	10		10	9	10				10	9.8	Chín phẩy Tám	
177	151212096	Hoàng Trọng Toàn	K15KCD4	9		8	0	0				0.0	2.6	Hai phẩy Sáu	
178	151214556	Lê Minh Khanh	K15KCD4	9		9	8	9				9.0	8.8	Tám phẩy Tám	
179	151322122	Trần Thị Thanh Phương	K15KCD4	10		10	9	8				0.0	6.4	Sáu phẩy Bốn	

Thời gian : 13h00 - 24/02/2010

HỌC KỲ : 1

LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT		
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ		
				20		10	20	20							30	
180	151322139	Phạm Thị Hoàng	Thư	K15KCD4	10		7	8	8					8.0	8.3	Tám phẩy Ba
181	151322173	Nguyễn Thị	Nga	K15KCD4	8		9	8	8					9.0	8.4	Tám phẩy Bốn
182	151324636	Nguyễn Thanh Hồng	Diễm	K15KCD4	10		10	10	10					10	10.0	Mười
183	151324644	Nguyễn Hà Anh	Tuyên	K15KCD4	10		10	10	10					10	10.0	Mười
184	151324649	Bùi Thị Nhã	Ca	K15KCD4	10		9	8	8					8.0	8.5	Tám phẩy Năm
185	151324654	Nguyễn Thị Thuỳ	Lệ	K15KCD4	10		9	9	9					10	9.5	Chín phẩy Năm
186	151324658	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	K15KCD4	10		10	9	8					10	9.4	Chín phẩy Bốn
187	151324662	Vương Thiệp	Hòa	K15KCD4	10		9	9	8					8.0	8.7	Tám phẩy Bảy
188	151324673	Nguyễn Thị	Thự	K15KCD4	10		9	9	9					9.0	9.2	Chín phẩy Hai
189	151324682	Nguyễn Thanh	Thanh	K15KCD4	10		10	10	10					10	10.0	Mười
190	151324683	Trần Hữu	Trà	K15KCD4	10		8	7	7					8.0	8.0	Tám
191	151324687	Võ Thị	Thảo	K15KCD4	10		9	9	8					8.0	8.7	Tám phẩy Bảy
192	151324710	Lê Thị Thanh	Huyền	K15KCD4	8		10	8	10					9.0	8.9	Tám phẩy Chín
193	151324711	Huỳnh Trịnh Nhật	Linh	K15KCD4	9		9	10	9					10	9.5	Chín phẩy Năm
194	151324714	Võ Hà	Yên	K15KCD4	10		8	9	9					9.0	9.1	Chín phẩy Một
195	151324724	Phan Văn	Linh	K15KCD4	10		9	8	8					7.0	8.2	Tám phẩy Hai
196	151324733	Mai Thị Xuân	Vi	K15KCD4	10		10	10	10					9.0	9.7	Chín phẩy Bảy
197	151324756	Lê Thị Bé	Huệ	K15KCD4	10		9	8	7					8.0	8.3	Tám phẩy Ba
198	151324784	Trần Thị Ngọc	Hạnh	K15KCD4	10		10	10	9					8.0	9.2	Chín phẩy Hai
199	151324793	Lê Thị	Nhiên	K15KCD4	10		9	8	7					8.0	8.3	Tám phẩy Ba
200	151324795	Trần Thị Kim	Truyền	K15KCD4	10		10	8	9					8.0	8.8	Tám phẩy Tám
201	151324827	Phan Thị	Sương	K15KCD4	9		10	7	6					8.0	7.8	Bảy phẩy Tám
202	151324840	Phan Thị Hồng	Duyên	K15KCD4	10		9	10	9					9.0	9.4	Chín phẩy Bốn
203	151324870	Nguyễn Tùng Thảo	Ni	K15KCD4	9		9	9	9					9.0	9.0	Chín
204	151324900	Nguyễn Thị Ngọc	Vân	K15KCD4	10		10	10	9					8.0	9.2	Chín phẩy Hai
205	151324937	Đặng Thị Hoài	Nhi	K15KCD4	9		10	10	10					9.0	9.5	Chín phẩy Năm
206	151324941	Trần Ngọc Liên	Ngân	K15KCD4	9		9	8	7					8.0	8.1	Tám phẩy Một
207	151324953	Trương Thị Kim	Khánh	K15KCD4	10		9	7	6					7.0	7.6	Bảy phẩy Sáu
208	151324956	Võ Thị	Hiếu	K15KCD4	7		8	8	9					8.0	8.0	Tám

Thời gian : 13h00 - 24/02/2010

HỌC KỲ : 1

LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
				20		10	20	20							30
209	151324988	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	K15KCD4	10		10	10	10					10	10.0	Mười
210	151324998	Dương Thị Quế	K15KCD4	9		9	8	7					7.0	7.8	Bảy phẩy Tám
211	151325001	Võ Thị Vân	K15KCD4	9		9	7	6					8.0	7.7	Bảy phẩy Bảy
212	151325007	Đinh Thị Hồng Thúy	K15KCD4	8		9	9	8					8.0	8.3	Tám phẩy Ba
213	151325022	Nguyễn Thị Phúc	K15KCD4	10		10	10	10					10	10.0	Mười
214	151325027	Trần Thị Kim Anh	K15KCD4	9		9	10	10					8.0	9.1	Chín phẩy Một
215	151325043	Hồ Phương Thảo	K15KCD4	10		10	10	9					8.0	9.2	Chín phẩy Hai
216	151325064	Đoàn Bình Định	K15KCD4	5		7	8	7					7.0	6.8	Sáu phẩy Tám
217	151325649	Phan Thị Mai Loan	K15KCD4	9		9	10	9					8.0	8.9	Tám phẩy Chín
218	151325655	Lê Thị Thu	K15KCD4	9		10	9	8					9.0	8.9	Tám phẩy Chín
219	151325667	Tô Thị Kiều Mến	K15KCD4	10		10	10	10					8.0	9.4	Chín phẩy Bốn
220	151325672	Phan Hà Tùng Vương	K15KCD4	8		10	9	10					9.0	9.1	Chín phẩy Một
221	151325674	Trần Quang Hưởng	K15KCD4	10		10	9	8					9.0	9.1	Chín phẩy Một
222	151325801	Võ Thị Cúc	K15KCD4	10		9	8	7					8.0	8.3	Tám phẩy Ba
223	151325802	Đỗ Thị Vân Ty	K15KCD4	9		8	9	8					8.0	8.4	Tám phẩy Bốn
224	151325874	Nguyễn Thị Thùy Xuân	K15KCD4	10		7	9	8				10	9.1	Chín phẩy Một	
225	151326034	Thiều Quang An	K15KCD4	10		8	7	6					8.0	7.8	Bảy phẩy Tám
226	151326097	Lê Thành Trung	K15KCD4	9		7	7	6					8.0	7.5	Bảy phẩy Năm
227	151326135	Ngô Thị Tuyết Nhung	K15KCD4	9		10	9	10					9.0	9.3	Chín phẩy Ba
228	151326145	Nguyễn Văn Vy Khanh	K15KCD4	10		10	10	10					9.0	9.7	Chín phẩy Bảy
229	151326255	Nguyễn Thị Lại	K15KCD4	10		10	9	8					8.0	8.8	Tám phẩy Tám
230	151326266	Từ Thị Thùy Tiên	K15KCD4	9		8	8	7					8.0	8.0	Tám
231	151326339	Nguyễn Ngọc Thanh Tâm	K15KCD4	8		9	9	8					8.0	8.3	Tám phẩy Ba
232	151326439	Trần Thị Thùy Trang	K15KCD4	8		9	8	7					8.0	7.9	Bảy phẩy Chín
233	151442373	Phan Nguyễn Nhật Hà	K15KCD4	10		10	10	10					10	10.0	Mười
234	151442399	Lê Thị Hằng	K15KCD4	10		10	9	10					10	9.8	Chín phẩy Tám
235	151322214	Phan Thị Vân	K15KCD5	10		7.5	8	7.5					7.5	8.1	Tám phẩy Một
236	151322225	Đỗ Thị Thanh Hường	K15KCD5	9		6.5	6.5	9					9.0	8.3	Tám phẩy Ba
237	151324631	Trần Phước Thuận	K15KCD5	10		7.5	7.5	8.5					8.5	8.5	Tám phẩy Năm

Thời gian : 13h00 - 24/02/2010

HỌC KỲ : 1

LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
				20		10	20	20							30
238	151324638	Hồ Thị Thảo Quỳnh	My	K15KCD5	7		7.5	7	7.5				7.5	7.3	Bảy phẩy Ba
239	151324642	Lê Thị Thanh	Mỹ	K15KCD5	9		8	7.5	9				9.0	8.6	Tám phẩy Sáu
240	151324643	Phan Thị Cẩm	Quỳnh	K15KCD5	140		7.5	8.5	9				9.0	35.0	Error
241	151324647	Trần Thị Thanh	Sương	K15KCD5	10		7.5	7	9				9.0	8.7	Tám phẩy Bảy
242	151324677	Lê Thị Yến	Nhi	K15KCD5	10		9	9	9.5				9.5	9.5	Chín phẩy Năm
243	151324702	Lê Thị Minh	Trang	K15KCD5	10		7.5	7	8.5				8.5	8.4	Tám phẩy Bốn
244	151324707	Nguyễn Thị Nhật	Ni	K15KCD5	10		6.5	6.5	8.5				8.5	8.2	Tám phẩy Hai
245	151324743	Trần Thúy	Loan	K15KCD5	10		8.5	7	9.5				10	9.2	Chín phẩy Hai
246	151324748	Nguyễn Trọng	Thanh	K15KCD5	7		0	0	8				8.0	5.4	Năm phẩy Bốn
247	151324751	Lê Thị	Hoài	K15KCD5	9.5		8	7.5	9				9.0	8.7	Tám phẩy Bảy
248	151324767	Nguyễn Thị Tuyết	Dung	K15KCD5	10		7.5	7.5	8.5				8.5	8.5	Tám phẩy Năm
249	151324771	Phùng Thị	Tuyến	K15KCD5	10		7	7	8				8.0	8.1	Tám phẩy Một
250	151324773	Trần Kim	Ước	K15KCD5	10		7.5	6.5	8				8.0	8.1	Tám phẩy Một
251	151324774	Trần Thị Minh	Nga	K15KCD5	9		7.5	8	8				8.0	8.2	Tám phẩy Hai
252	151324778	Đỗ Thị Bích	Trâm	K15KCD5	10		8.5	8	9.5				9.5	9.2	Chín phẩy Hai
253	151324796	Nguyễn Thị	Vi	K15KCD5	10		7.5	8.5	9.5				9.5	9.2	Chín phẩy Hai
254	151324800	Dương Lê Mỹ	Vy	K15KCD5	10		9	9	8.5				8.5	9.0	Chín
255	151324802	Nguyễn Thị Kiều	Diễm	K15KCD5	110		7.5	8	8				8.0	28.4	Error phẩy Bốn
256	151324806	Phạm Hữu	Tiến	K15KCD5	10		8	7.5	9.5				9.5	9.1	Chín phẩy Một
257	151324810	Võ Thị Minh	Hậu	K15KCD5	9		8.5	8.5	8				8.0	8.4	Tám phẩy Bốn
258	151324815	Võ Thị	Đông	K15KCD5	10		7.5	8	8				8.0	8.4	Tám phẩy Bốn
259	151324837	Trần Thị Nhật	Linh	K15KCD5	10		7.5	6.5	8				8.0	8.1	Tám phẩy Một
260	151324869	Trần Thị Dạ	Ly	K15KCD5	10		8	8	9				9.0	8.9	Tám phẩy Chín
261	151324896	Lê Thị Mai	Linh	K15KCD5	9		8	8	9.5				10	9.1	Chín phẩy Một
262	151324906	Ngô Thị Hồng	Gấm	K15KCD5	10		7	6.5	8.5				8.5	8.3	Tám phẩy Ba
263	151324915	Trần Thị Hoàng	Nhiên	K15KCD5	10		7	7	8.5				8.5	8.4	Tám phẩy Bốn
264	151324940	Hồ Thị	Hoa	K15KCD5	9		8	7.5	8.5				8.5	8.4	Tám phẩy Bốn
265	151324943	Nguyễn Văn	Khoa	K15KCD5	10		7	7.5	9				9.0	8.7	Tám phẩy Bảy
266	151324949	Trần Ngọc Mỹ	Chánh	K15KCD5	10		8	8.5	9.5				9.5	9.3	Chín phẩy Ba

Thời gian : 13h00 - 24/02/2010

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.
2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.
3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
				20		10	20	20				30			
267	151324951	Nguyễn Như Tú	K15KCD5	10		6.5	7	9.5				10	9.0	Chín	
268	151324954	Võ Thị Thảo	K15KCD5	10		6	6.5	9				9.0	8.4	Tám phẩy Bốn	
269	151324966	Hồ Thị Minh	K15KCD5	9		6.5	6.5	9				9.0	8.3	Tám phẩy Ba	
270	151324977	Phạm Thị Huệ	K15KCD5	9		7	6.5	9				9.0	8.3	Tám phẩy Ba	
271	151324982	Lê Thị Kim Lắm	K15KCD5	10		7.5	7	8.5				8.5	8.4	Tám phẩy Bốn	
272	151324985	Trần Thị Hiền Trang	K15KCD5	10		10	9	9				10	9.6	Chín phẩy Sáu	
273	151325014	Lê Thị Thuý Hằng	K15KCD5	9		7.5	8	7.5				7.5	7.9	Bảy phẩy Chín	
274	151325029	Lê Thị Yến	K15KCD5	10		8.5	8.5	8.5				8.5	8.8	Tám phẩy Tám	
275	151325035	Trần Thị Thu Tâm	K15KCD5	0		0	0	0				0.0	0.0	Không	
276	151325045	Nguyễn Thị Nhật Lệ	K15KCD5	9		8	8	9				9.0	8.7	Tám phẩy Bảy	
277	151325051	Trần Thị Thùy An	K15KCD5	7		7	7	7.5				7.5	7.3	Bảy phẩy Ba	
278	151325642	Lê Kim Thảo	K15KCD5	10		6.5	7	8				8.0	8.1	Tám phẩy Một	
279	151325666	Trần Thị Phương	K15KCD5	9		8.5	9	9.5				10	9.4	Chín phẩy Bốn	
280	151326025	Nguyễn Thị Thu Hòa	K15KCD5	10		8	8	8				8.0	8.4	Tám phẩy Bốn	
281	151326030	Nguyễn Thị Kim Qui	K15KCD5	10		7	8.5	8.5				8.5	8.7	Tám phẩy Bảy	
282	151326142	Mai Thị Ngọc Huyền	K15KCD5	10		7.5	7	8.5				8.5	8.4	Tám phẩy Bốn	
283	151326144	Lê Thị Ngọc Ánh	K15KCD5	10		7	7.5	9.5				9.5	9.0	Chín	
284	151326177	Trương Kim Phúc	K15KCD5	10		7	6.5	8.5				8.5	8.3	Tám phẩy Ba	
285	151326214	Nguyễn Thị Nhung	K15KCD5	10		8	7.5	9.5				9.5	9.1	Chín phẩy Một	
286	151326260	Trần Thị Hoàng Hà	K15KCD5	10		6.5	6.5	9				9.0	8.5	Tám phẩy Năm	
287	151326263	Đoàn Ngọc Giang	K15KCD5	10		7.5	7	9.5				9.5	8.9	Tám phẩy Chín	
288	151326264	Nguyễn Thị Thuý	K15KCD5	10		7.5	7	8				8.0	8.2	Tám phẩy Hai	
289	151326304	Phạm Thị Hồng Ngọc	K15KCD5	10		8.5	8.5	9				9.0	9.1	Chín phẩy Một	
290	151326343	Bùi Như Ngọc	K15KCD5	9		7.5	8	9.5				9.5	8.9	Tám phẩy Chín	
291	151326390	Phạm Tất Đặc	K15KCD5	0		0	0	0				0.0	0.0	Không	
292	151326391	Nguyễn Đình Cao Trí	K15KCD5	10		8.5	9.5	9.5				10	9.7	Chín phẩy Bảy	
293	151326397	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	K15KCD5	10		7.5	7	9.5				10	9.1	Chín phẩy Một	
294	151326400	Nguyễn Huyền Trang	K15KCD5	9		7.5	7	7.5				7.5	7.7	Bảy phẩy Bảy	
295	141133992	Trần Thị Lục Nữ	K15KCD6	9		6	8	8				8.0	8.0	Tám	
296	141323499	Huỳnh Thị Trà My	K15KCD6	0		0	0	0				0.0	0.0	Không	

Thời gian : 13h00 - 24/02/2010

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.
2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.
3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT		
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ		
				20		10	20	20				30				
297	141323687	Hoàng Thị Ngọc	Thủy	K15KCD6	0		0	0	0					0.0	0.0	Không
298	151322145	Trần Thị Hồng	Vân	K15KCD6	10		8	8	9					8.0	8.6	Tám phẩy Sáu
299	151322204	Đoàn Thị	Viên	K15KCD6	10		7	8	8					8.0	8.3	Tám phẩy Ba
300	151324627	Phạm Công	Thức	K15KCD6	9		7	7	7					8.0	7.7	Bảy phẩy Bảy
301	151324664	Hoàng Lê Bảo	Châu	K15KCD6	9		7	8	8					8.0	8.1	Tám phẩy Một
302	151324665	Nguyễn Thị Thùy	Linh	K15KCD6	9		8	8	8					9.0	8.5	Tám phẩy Năm
303	151324668	Thái Anh	Ngọc	K15KCD6	9		9	8	8					7.0	8.0	Tám
304	151324679	Nguyễn Thị Ý	Nhi	K15KCD6	9		8	7	7					8.0	7.8	Bảy phẩy Tám
305	151324685	Nguyễn Thị Xuân	Trang	K15KCD6	9		8	9	9					9.0	8.9	Tám phẩy Chín
306	151324690	Võ Thị Anh	Đào	K15KCD6	9		7	8	8					9.0	8.4	Tám phẩy Bốn
307	151324693	Lê Nguyễn Thuý	Đan	K15KCD6	8		6	8	8					9.0	8.1	Tám phẩy Một
308	151324694	Bùi Minh	Hưng	K15KCD6	8		8	7	7					8.0	7.6	Bảy phẩy Sáu
309	151324717	Nguyễn Thị	Diễm	K15KCD6	8		7	7	7					8.0	7.5	Bảy phẩy Năm
310	151324727	Nguyễn	Toàn	K15KCD6	8		7	8	9					8.0	8.1	Tám phẩy Một
311	151324737	Hoàng Thị Thu	Hiền	K15KCD6	7		7	7	7					8.0	7.3	Bảy phẩy Ba
312	151324738	Nguyễn Thị	Sinh	K15KCD6	8		8	8	8					8.0	8.0	Tám
313	151324755	Trương Hồ Phước	Anh	K15KCD6	7		6	6	6					7.0	6.5	Sáu phẩy Năm
314	151324758	Phạm Thái	Quốc	K15KCD6	8		6	8	8					7.0	7.5	Bảy phẩy Năm
315	151324760	Lê Thị Khánh	Nhơn	K15KCD6	7		9	7	7					6.0	6.9	Sáu phẩy Chín
316	151324764	Trương Thị Mỹ	Linh	K15KCD6	8		7	6	6					7.0	6.8	Sáu phẩy Tám
317	151324766	Hoàng Thị Quỳnh	Hoa	K15KCD6	8		8	8	8					9.0	8.3	Tám phẩy Ba
318	151324781	Hồ Thị Mỹ	Uyên	K15KCD6	8		7	7	7					8.0	7.5	Bảy phẩy Năm
319	151324786	Tạ Thị Mỹ	Phụng	K15KCD6	9		8	8	8					7.0	7.9	Bảy phẩy Chín
320	151324787	Trần Thị Khánh	Hà	K15KCD6	8		4	7	7					7.0	6.9	Sáu phẩy Chín
321	151324847	Hoàng Phương	Ngọc	K15KCD6	9		9	8	9					9.0	8.8	Tám phẩy Tám
322	151324864	Đặng Đức	Đồng	K15KCD6	9		8	8	8					9.0	8.5	Tám phẩy Năm
323	151324882	Mai Thị Thiên	Lý	K15KCD6	9		7	8	8					8.0	8.1	Tám phẩy Một
324	151324883	Phùng Thị Hải	Thanh	K15KCD6	10		8	8	8					7.0	8.1	Tám phẩy Một
325	151324889	Thái Thị Thu	Hường	K15KCD6	9		7	9	8					7.0	8.0	Tám
326	151324903	Nguyễn Thị Mộng	Huyền	K15KCD6	9		9	8	8					7.0	8.0	Tám

Thời gian : 13h00 - 24/02/2010

HỌC KỲ : 1

LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.
2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.
3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
				20		10	20	20				30			
327	151324961	Nguyễn Phương Hằng	K15KCD6	8		7	7	7				9.0	7.8	Bảy phẩy Tám	
328	151324970	Lâm Duy Long	K15KCD6	7		5	8	8				8.0	7.5	Bảy phẩy Năm	
329	151324976	Nguyễn Thị Thanh Nhung	K15KCD6	8		8	8	8				8.0	8.0	Tám	
330	151324980	Nguyễn Đức Hoàng	K15KCD6	9		7	6	6				7.0	7.0	Bảy	
331	151324986	Lữ Mạch Huyền Vy	K15KCD6	9		7	7	7				8.0	7.7	Bảy phẩy Bảy	
332	151324994	Ngô Thị Linh Giang	K15KCD6	9		5	7	7				8.0	7.5	Bảy phẩy Năm	
333	151325018	Nhan Thị Tú	K15KCD6	8		8	8	8				9.0	8.3	Tám phẩy Ba	
334	151325057	Hồ Thị Thanh Tuyên	K15KCD6	8		7	7	7				8.0	7.5	Bảy phẩy Năm	
335	151325063	Lê Ngọc Anh Thư	K15KCD6	8		7	8	8				7.0	7.6	Bảy phẩy Sáu	
336	151325644	Ngô Thị Tài	K15KCD6	9		8	6	6				7.0	7.1	Bảy phẩy Một	
337	151325646	Trần Thị Thuý Nga	K15KCD6	9		9	9	8				7.0	8.2	Tám phẩy Hai	
338	151325664	Lê Thị Quỳnh Mơ	K15KCD6	7		8	8	8				7.0	7.5	Bảy phẩy Năm	
339	151325665	Huỳnh Thị Quỳnh Thi	K15KCD6	9		5	8	8				8.0	7.9	Bảy phẩy Chín	
340	151325871	Phan Thị Thanh Thuý	K15KCD6	9		9	9	9				7.0	8.4	Tám phẩy Bốn	
341	151325947	Hoàng Nữ Huyền Anh	K15KCD6	9		8	8	8				9.0	8.5	Tám phẩy Năm	
342	151326029	Nguyễn Phạm Duy Trinh	K15KCD6	9		8	7	7				8.0	7.8	Bảy phẩy Tám	
343	151326032	Hồ Hà Phượng	K15KCD6	9		7	8	8				8.0	8.1	Tám phẩy Một	
344	151326216	Nguyễn Thị Thanh Liêm	K15KCD6	9		8	8	8				7.0	7.9	Bảy phẩy Chín	
345	151326265	Phạm Ngọc Anh Khoa	K15KCD6	10		8	9	9				8.0	8.8	Tám phẩy Tám	
346	151326394	Nguyễn Thị Phương Thảo	K15KCD6	9		7	8	8				9.0	8.4	Tám phẩy Bốn	
347	151445479	Phạm Thị Tuyết Mỹ	K15KCD6	10		8	5	5				7.0	6.9	Sáu phẩy Chín	
348	152614337	Phạm Thị Ngọc Trâm	K15KCD6	9		7	8	8				8.0	8.1	Tám phẩy Một	
349	151322117	Mai Thị Thuý Kiều	K15KCD7	8		7	9	7				8.0	7.9	Bảy phẩy Chín	
350	151322129	Nguyễn Việt Tập	K15KCD7	10		9	7	7				8.0	8.1	Tám phẩy Một	
351	151322167	Lê Thị Mỹ Phượng	K15KCD7	10		7	9	7				8.0	8.3	Tám phẩy Ba	
352	151322169	Hoàng Thị Như Ngọc	K15KCD7	10		6	7	8				7.5	7.9	Bảy phẩy Chín	
353	151322217	Phạm Thị Thuý Hoàng	K15KCD7	0		4	0	0				0.0	0.4	Không phẩy Bốn	
354	151322220	Nguyễn Thị Ngọc Dự	K15KCD7	8		4	9	9				7.5	7.9	Bảy phẩy Chín	
355	151322224	Nguyễn Thị Mộng Thu	K15KCD7	4		8	8	6				8.0	6.8	Sáu phẩy Tám	
356	151324625	Phạm Thị Ngọc Diệp	K15KCD7	10		6	8	6				6.5	7.4	Bảy phẩy Bốn	

Thời gian : 13h00 - 24/02/2010

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.
2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.
3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
				20		10	20	20							30
357	151324633	Lê Trung Phong	K15KCD7	10		5	7	6				6.5	7.1	Bảy phẩy Một	
358	151324635	Phan Thị Lê Huyền	K15KCD7	10		6	7	8				6.0	7.4	Bảy phẩy Bốn	
359	151324639	Nguyễn Thị Thục Uyên	K15KCD7	8		6	5	6				6.0	6.2	Sáu phẩy Hai	
360	151324646	Trịnh Thị Minh Ngọc	K15KCD7	8		6	7	8				6.5	7.2	Bảy phẩy Hai	
361	151324648	Nguyễn Hà Giang	K15KCD7	10		6	8	7				7.5	7.9	Bảy phẩy Chín	
362	151324651	Nguyễn Mai Kiều Thiên	K15KCD7	8		10	10	9				7.5	8.7	Tám phẩy Bảy	
363	151324652	Võ Thành Sinh	K15KCD7	10		9	6	8				6.5	7.7	Bảy phẩy Bảy	
364	151324674	Ngô Minh Thư	K15KCD7	10		9	9	8				8.0	8.7	Tám phẩy Bảy	
365	151324691	Nguyễn Thanh Tuấn	K15KCD7	10		7	9	9				7.5	8.6	Tám phẩy Sáu	
366	151324734	Hoàng Quang Huy	K15KCD7	8		8	9	8				0.0	5.8	Năm phẩy Tám	
367	151324741	Lê Văn Long	K15KCD7	10		8	7	7				7.5	7.9	Bảy phẩy Chín	
368	151324757	Nguyễn Ngọc Nhung	K15KCD7	10		7	9	10				8.5	9.1	Chín phẩy Một	
369	151324761	Hoàng Thanh Bằng	K15KCD7	10		5	8	8				6.0	7.5	Bảy phẩy Năm	
370	151324822	Nguyễn Thị Thu Thảo	K15KCD7	10		7	6	7				6.5	7.3	Bảy phẩy Ba	
371	151324849	Trần Thị Hoài Thanh	K15KCD7	8		7	6	7				7.5	7.2	Bảy phẩy Hai	
372	151324850	Lại Thị Diệu Hiền	K15KCD7	10		6	7	6				6.0	7.0	Bảy	
373	151324871	Hồ Thị Diễm Tâm	K15KCD7	8		7	6	7				6.0	6.7	Sáu phẩy Bảy	
374	151324873	Vũ Thị Hoàng Linh	K15KCD7	6		6	8	6				8.0	7.0	Bảy	
375	151324876	Trần Thị Vân	K15KCD7	10		7	8	6				7.5	7.8	Bảy phẩy Tám	
376	151324877	Nguyễn Quốc Phước	K15KCD7	8		5	7	6				6.0	6.5	Sáu phẩy Năm	
377	151324898	Nguyễn Thị Huyền Trang	K15KCD7	10		8	9	8				6.5	8.2	Tám phẩy Hai	
378	151324909	Trần Thị Diễm Thuỳ	K15KCD7	6		7	5	6				0.0	4.1	Bốn phẩy Một	
379	151324910	Trần Thị Thuý Nga	K15KCD7	10		6	7	6				7.5	7.5	Bảy phẩy Năm	
380	151324922	Nguyễn Thị Thu Hằng	K15KCD7	10		6	7	6				6.5	7.2	Bảy phẩy Hai	
381	151324926	Trịnh Thị Quỳnh Như	K15KCD7	8		7	9	8				7.5	8.0	Tám	
382	151324928	Dương Thu Hương	K15KCD7	8		8	9	9				7.5	8.3	Tám phẩy Ba	
383	151324945	Trịnh Thị Bích Hà	K15KCD7	10		8	9	8				7.5	8.5	Tám phẩy Năm	
384	151324955	Nguyễn Việt Hạ Linh	K15KCD7	10		8	9	6				6.0	7.6	Bảy phẩy Sáu	
385	151324964	Nguyễn Thị Quý Châu	K15KCD7	10		3	6	6				7.5	7.0	Bảy	
386	151324972	Phan Thị Liên	K15KCD7	8		8	8	6				6.5	7.2	Bảy phẩy Hai	

Thời gian : 13h00 - 24/02/2010

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.
2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.
3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
				20		10	20	20				30			
387	151324978	Đặng Hồ Kiều Na	K15KCD7	10		7	8	7				6.0	7.5	Bảy phẩy Năm	
388	151324992	Nguyễn Thị Thanh Quý	K15KCD7	10		9	9	8				8.0	8.7	Tám phẩy Bảy	
389	151324993	Huỳnh Văn Anh Việt	K15KCD7	6		4	4	5				6.5	5.4	Năm phẩy Bốn	
390	151325034	Phạm Vũ Bích Trâm	K15KCD7	6		7	6	6				7.5	6.6	Sáu phẩy Sáu	
391	151325040	Nguyễn Thị Yến	K15KCD7	10		7	5	7				8.0	7.5	Bảy phẩy Năm	
392	151325048	Trần Thị Mừng	K15KCD7	10		8	9	8				7.0	8.3	Tám phẩy Ba	
393	151325058	Phạm Thuý Vy	K15KCD7	8		8	9	8				6.0	7.6	Bảy phẩy Sáu	
394	151325651	Lê Thị Thân Thương	K15KCD7	10		7	7	8				6.5	7.7	Bảy phẩy Bảy	
395	151325709	Nguyễn Ngọc Phương Trinh	K15KCD7	10		8	9	9				6.0	8.2	Tám phẩy Hai	
396	151325798	Nguyễn Thị Hải Lý	K15KCD7	0		0	0	0				0.0	0.0	Không	
397	151326027	Thái Thị Phương Trinh	K15KCD7	8		6	4	5				7.5	6.3	Sáu phẩy Ba	
398	151326134	Hoàng Thị Đào	K15KCD7	10		4	7	6				7.5	7.3	Bảy phẩy Ba	
399	151326181	Nguyễn Thị Thanh Lan	K15KCD7	8		9	7	7				7.5	7.6	Bảy phẩy Sáu	
400	151326259	Nguyễn Ngọc Toàn	K15KCD7	8		6	4	9				8.0	7.2	Bảy phẩy Hai	
401	151326302	Nguyễn Thị Ngọc Tuyên	K15KCD7	6		8	7	9				7.0	7.3	Bảy phẩy Ba	
402	151326437	Mai Thị Hồng Vân	K15KCD7	8		7	6	6				7.5	7.0	Bảy	
403	151442374	Nguyễn Thị Ánh Nhi	K15KCD7	10		6	7	4				6.0	6.6	Sáu phẩy Sáu	
404	151132249	Mai Thị Thu Hiền	K15KCD8	10		8	8	7.5				9.0	8.6	Tám phẩy Sáu	
405	151135111	Nguyễn Quốc Cường	K15KCD8	9		5	7.5	7				6.0	7.0	Bảy	
406	151135142	Trần Hoàng	K15KCD8	9		5	6.5	7				9.0	7.7	Bảy phẩy Bảy	
407	151135217	Trần Bình Toàn	K15KCD8	9		8	7	7				6.0	7.2	Bảy phẩy Hai	
408	151322123	Nguyễn Hoài Thoại Quyên	K15KCD8	10		7	7	7				6.0	7.3	Bảy phẩy Ba	
409	151322163	Nguyễn Thị Phương Anh	K15KCD8	9		10	9	9				6.0	8.2	Tám phẩy Hai	
410	151322192	Nguyễn Thị Bích Nguyệt	K15KCD8	10		6	5	7				6.0	6.8	Sáu phẩy Tám	
411	151324645	Lê Thị Diễm My	K15KCD8	10		7	7	7.5				6.0	7.4	Bảy phẩy Bốn	
412	151324657	Đặng Thị Kim Nhung	K15KCD8	10		5	8	7.5				9.0	8.3	Tám phẩy Ba	
413	151324667	Sử Thị Tuyết Nhung	K15KCD8	10		7	5	7.5				6.0	7.0	Bảy	
414	151324676	Bùi Xuân Sơn	K15KCD8	9		5	5	7				6.0	6.5	Sáu phẩy Năm	
415	151324678	Lê Thị Kim Phượng	K15KCD8	10		8	7	8				7.0	7.9	Bảy phẩy Chín	
416	151324686	Nguyễn Thanh Việt	K15KCD8	9		5	6	7.5				6.0	6.8	Sáu phẩy Tám	

Thời gian : 13h00 - 24/02/2010

HỌC KỲ : 1

LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
				20		10	20	20							30
417	151324708	Phạm Dương Thu Thảo	K15KCD8	10		7	9	8				7.0	8.2	Tám phẩy Hai	
418	151324715	Phạm Thị Trà Giang	K15KCD8	10		5	7	7.5				6.0	7.2	Bảy phẩy Hai	
419	151324742	Trần Thị Hồng Diệp	K15KCD8	10		9	8	9				9.0	9.0	Chín	
420	151324752	Nguyễn Thị Mỹ Thạch	K15KCD8	10		7	7	7				6.0	7.3	Bảy phẩy Ba	
421	151324753	Nguyễn Duy Phương Thư	K15KCD8	9		5	5	7				6.0	6.5	Sáu phẩy Năm	
422	151324763	Nguyễn Thái Bảo	K15KCD8	0		0	0	0				0.0	0.0	Không	
423	151324769	Phan Thị Phi Yến	K15KCD8	10		7	6	7.5				9.0	8.1	Tám phẩy Một	
424	151324777	Đoàn Thị Thu Vân	K15KCD8	10		7	8	8				7.0	8.0	Tám	
425	151324788	Huỳnh Thị Kim Chi	K15KCD8	10		0	5	6				7.0	6.3	Sáu phẩy Ba	
426	151324797	Trần Thị Trâm	K15KCD8	10		8	8	7				6.0	7.6	Bảy phẩy Sáu	
427	151324831	Huỳnh Thị Trùng Dương	K15KCD8	10		8	6.5	7				6.0	7.3	Bảy phẩy Ba	
428	151324858	Nguyễn Thị Giáng Hương	K15KCD8	10		6	7	7.5				9.0	8.2	Tám phẩy Hai	
429	151324902	Nguyễn Thanh Tuyền	K15KCD8	10		8	8	7				6.0	7.6	Bảy phẩy Sáu	
430	151324912	Hoàng Thị Kiều Loan	K15KCD8	0		0	0	0				0.0	0.0	Không	
431	151324918	Trương Thị Hải Yến	K15KCD8	10		8	7	7.5				6.0	7.5	Bảy phẩy Năm	
432	151324933	Lê Thị Duyên	K15KCD8	10		7	7	7				7.5	7.8	Bảy phẩy Tám	
433	151324934	Nguyễn Minh Tuấn	K15KCD8	10		5	6.5	7.5				6.0	7.1	Bảy phẩy Một	
434	151324952	Trần Hoàng Lan	K15KCD8	10		6	8	7.5				6.0	7.5	Bảy phẩy Năm	
435	151324958	Nguyễn Thị Thanh Mai	K15KCD8	10		5	8.5	8				7.0	7.9	Bảy phẩy Chín	
436	151324963	Âu Hồ Trúc Linh	K15KCD8	0		0	0	0				0.0	0.0	Không	
437	151324975	Nguyễn Thị Linh	K15KCD8	10		6	7.5	7				6.0	7.3	Bảy phẩy Ba	
438	151324981	Đông Thị Luận	K15KCD8	9		6	5	6				7.0	6.7	Sáu phẩy Bảy	
439	151324983	Lê Hà Đức	K15KCD8	9		5	7	6				7.0	7.0	Bảy	
440	151324991	Đàm Thu Thủy	K15KCD8	10		8	5	7.5				6.0	7.1	Bảy phẩy Một	
441	151325002	Vũ Danh Thành	K15KCD8	9		5	6	7				9.0	7.6	Bảy phẩy Sáu	
442	151325024	Nguyễn Thị Hiền Trọng	K15KCD8	10		6	7	6				7.0	7.3	Bảy phẩy Ba	
443	151325657	Nguyễn Minh Thịnh	K15KCD8	9		8	7	7				9.0	8.1	Tám phẩy Một	
444	151325659	Nguyễn Thị Hoài Thương	K15KCD8	10		5	7	8				7.0	7.6	Bảy phẩy Sáu	
445	151325662	Lâm Thị Như Ngọc	K15KCD8	9		0	7.5	7				6.0	6.5	Sáu phẩy Năm	
446	151325671	Trần Thị Tuyết Hằng	K15KCD8	10		8	7.5	7.5				6.0	7.6	Bảy phẩy Sáu	

Thời gian : 13h00 - 24/02/2010

HỌC KỲ : 1

LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
				20		10	20	20							30
447	151325797	Phạm Thị Thiên Trang	K15KCD8	10		8	7	6				7.0	7.5	Bảy phẩy Năm	
448	151326018	Nguyễn Thị Thảo Nhi	K15KCD8	10		5	7	7.5				6.0	7.2	Bảy phẩy Hai	
449	151326095	Trần Thị Phi Vân	K15KCD8	10		9	7	7.5				6.0	7.6	Bảy phẩy Sáu	
450	151326098	Trần Thị Ái Vy	K15KCD8	10		8	8	7.5				6.0	7.7	Bảy phẩy Bảy	
451	151326099	Nguyễn Hữu Phú	K15KCD8	9		5	0	7				9.0	6.4	Sáu phẩy Bốn	
452	151326179	Bùi Thị Xuân Lan	K15KCD8	10		6	7	7				6.0	7.2	Bảy phẩy Hai	
453	151326257	Phan Ngọc Huy	K15KCD8	0		0	0	0				0.0	0.0	Không	
454	151326268	Trương Thị Nguyệt Nga	K15KCD8	10		7	6	7.5				9.0	8.1	Tám phẩy Một	
455	151326345	Trương Thị Lệ Huyền	K15KCD8	10		5	5	8				7.0	7.2	Bảy phẩy Hai	
456	151326346	Trịnh Thị Hoa	K15KCD8	10		7	8	7				6.0	7.5	Bảy phẩy Năm	
457	151326386	Từ Thị Thu Hà	K15KCD8	10		6	6	6				7.0	7.1	Bảy phẩy Một	
458	151326455	Lê Minh Sơn	K15KCD8	10		10	9	8				10	9.4	Chín phẩy Bốn	
459	151442351	Huỳnh Thị Lệ Phương	K15KCD8	10		7	7	7				6.0	7.3	Bảy phẩy Ba	
460	151442376	Lê Thị Hoài Na	K15KCD8	10		7	7	8				7.0	7.8	Bảy phẩy Tám	